

Số: 60/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Mỹ, ngày 10 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Căn cứ vào Điều 149, 150, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 393/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Hoàng Bá Minh T1, sinh năm: 1983

HKTT và nơi cư trú: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Nguyễn Thị Thùy T2, sinh năm: 1996

HKTT và nơi cư trú: Ấp 7, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 cùng nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên quan hệ pháp luật thụ lý giải quyết là “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Người yêu cầu là anh Hoàng Bá Minh T1 có nơi cư trú tại ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

[2] Về nội dung việc dân sự:

- Quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 tự nguyện tiến đến hôn nhân, đã đăng ký kết hôn và được UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 10/8/2017. Hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Sau khi kết hôn về chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung và thường

xuyên cả vĩa trong cuộc sống sinh hoạt chung, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã được Tòa án hòa giải để đoàn tụ nhưng cả anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị không có con chung.
- Về tài sản chung: Anh T1 và chị T2 khai không có, nên không yêu cầu.
- Về nợ chung: Anh T1 và chị T2 khai không có, nên không yêu cầu.
- Về lệ phí: anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2.
- Về con chung: không có, nên không xem xét.
- Về tài sản chung: các đương sự khai không có, nên không xem xét.
- Về nợ chung: các đương sự khai không có và không có ai yêu cầu, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng mà anh Hoàng Bá Minh T1 và chị Nguyễn Thị Thùy T2 đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002131 ngày 15/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đồng Nai. Anh T1 và chị T2 đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã X, huyện C;
- (Số: 57 ngày 10/8/2020);
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thùy Trang